TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18/9/2023
Về việc "tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mến.

2. Bà Dương Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa: Ông Tô Minh Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 188/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 về việc "tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 392/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm Th (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Đường V, Khu vực Yphường L, quận C, thành phố C.

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn Suông A (Vắng mặt).

Địa chỉ: Đường V, Khu vực Yphường L, quận C, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Th trình bày và yêu cầu: Ông bà quen biết nhau, qua thời gian tìm hiểu tự nguyện tiến tới hôn nhân, chung sống với nhau từ ngày 15/12/2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Ông bà có 02 con chung Huỳnh Phương L (Nữ), sinh ngày 10/12/2018 và Huỳnh Phúc H (Nam), sinh ngày 28/6/2021 hiện đang chung sống với bà. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau này xảy ra mâu thuẫn dẫn đến thường xuyên cự cãi mà chủ yếu tính cách không hợp nhau. Mâu thuẫn này ngày một trầm trọng mà không có chiều hướng cải thiện. Bà yêu cầu ly hôn với ông A, tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng. Tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu.

Quá trình giải quyết vụ án ông A vắng mặt nên không ghi nhận được lời khai.

Tại phiên tòa, bà Th, ông A vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự: Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký tòa án cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét, thẩm tra thấy rằng yêu cầu ly hôn, nuôi con chung của bà Th có căn cứ chấp nhận. Về tài sản chung và nợ chung bà khai không có nên ghi nhận, không xem xét giải quyết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các văn bản, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ được thu thập, thẩm tra xác định bà Th, ông A tranh chấp ly hôn, Tòa án thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Theo tinh thần của Luật Hôn nhân và gia đình, một trong những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình là vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, cùng nhau chung sống, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; các thành viên gia đình có nghĩa vụ tin tưởng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Lời khai thấy rằng những mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng là có. Quá trình giải quyết tại Tòa án ông A đều vắng mặt chứng tỏ ông bỏ mặc, không hề quan tâm tới việc bà Th ly hôn nên Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của ông bà đã thật sự trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì. Yêu cầu ly hôn của bà có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Xét yêu cầu nuôi con: Con chung hiện đang chung sống, được bà Th nuôi dưỡng nên tiếp tục để bà nuôi dưỡng là cần thiết, phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận bà Th không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con. Tuy ông A không trực tiếp nuôi con nhưng ông có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản theo quy định tại Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Ghi nhận lời trình bày của bà về việc ông bà không có tài sản chung, nợ chung. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

[5] Về án phí: Bà Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0003303 ngày 06/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, bà không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Nguyễn Thị Diễm Th.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Diễm Th ly hôn với ông Huỳnh Văn Suông A.

Về con: Giao cháu Huỳnh Phương L (Nữ), sinh ngày 10/12/2018 và Huỳnh Phúc H (Nam), sinh ngày 28/6/2021 cho bà Nguyễn Thị Diễm Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Huỳnh Văn Suông A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Huỳnh Văn Suông A có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản, nợ: Ghi nhận lời trình bày của bà về việc ông bà không có tài sản chung, nợ chung. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Diễm Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0003303 ngày 06/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, bà không phải nộp thêm..

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Q. Cái Răng;
- UBND P. Lê Bình;
- Lưu: H. Anh, hồ sơ vụ án (TC: 12).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn